

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP
(Thời gian thực hiện: 4 Từ ngày 02 tháng 12 đến ngày 27 tháng 12 năm 2024)
I. MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước sang ngang; ngồi xổm, đứng lên;	* Hoạt động học: Thể dục sáng * Hoạt động học: Thể dục sáng - Tay: + 2 tay đưa sang ngang, đưa lên cao + 2 cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao + 2 Tay đánh chéo nhau về phía trước ra sau + Tay đưa lên cao, 2 tay giang ngang - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Đứng quay người sang 2 bên + Đứng nghiêng người sang 2 bên + Đứng cúi về trước, ngửa người ra sau - Chân: + Đứng khụy gối + Bật tách -chụm chân tại chỗ + Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang + Đứng nâng cao chân, gập gối * Hoạt động chơi ` Chim bay, cò bay,	

			` Con thỏ, lá và gió ` Tập thể dục theo nhạc bài : Cháu yêu cô chú công nhân, cháu yêu cô thợ dệt.. *Nhảy dân vũ : Nối vòng tay lớn	
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi trong đường hẹp	- Đi trong đường hẹp	* Hoạt động học: Thể dục - Đi trong đường hẹp * Hoạt động chơi: Kéo co	
5	Trẻ thể hiện được sự nhanh, khéo trong thực hiện bài tập: - Bật xa 20 - 25cm - Bò theo đường dích dắc	- Bật xa 20 - 25cm - Bò theo đường dích dắc	* Hoạt động học: Thể dục - Bật xa 20 - 25cm - Bò theo đường dích dắc * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Ném bóng vào rổ, chuyền bóng theo hàng dọc	
6	Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau	- Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau - Xếp chồng các hình khối khác nhau. - Tô vẽ nguệch ngoạc	* Hoạt động tập thể dục sáng: - Xoay tròn cổ tay, gập đan ngón tay vào nhau *Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: Vẽ theo ý thích, vẽ nguệch ngoạc các nét cong tròn... ` Góc XD: Xếp chồng, xếp cạnh các hình khối, lắp ghép, lắp ráp hình thành ngôi nhà ,đường đi, xây khu vui chơi, xây vườn cây, xây bệnh viện, doanh trại bộ đội	
	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Xếp chồng 8-10 khối không đổ.			

			` Góc NT: tô màu các loại dụng cụ nghề nông, nghề địa phương	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
8	- Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...) phù hợp với bối cảnh địa phương.	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc của dân tộc H'Mông...	* Hoạt động đón, trả trẻ: - Trò chuyện về nghề nông: Sản phẩm nghề nông là gì? ở địa phương có những nông sản gì? TCTV “Củ khoai” * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Cho trẻ nói tên các món ăn trước khi bắt đầu ăn, lợi ích của món ăn đối với cơ thể	
12	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: Không vứt đồ ăn, rơi vãi thức ăn	- Không vứt đồ ăn, rơi vãi thức ăn	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Thực hành: Giờ ăn trưa, chiều ăn uống không rơi vãi, không lãng phí thức ăn, trân trọng sản phẩm các bác Nông Dân làm ra.	
14	Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: Bếp đang đun, ổ điện, dao...	* Hoạt động đón, trả trẻ: - Trò chuyện về một số vật nguy hiểm: TCTV “Ổ điện, bàn là” Dao, ổ điện, bếp lửa...giải thích cho trẻ hiểu và tránh xa các vật dụng đó. - Cho trẻ xem video	

			các trường hợp nguy hiểm đến tính mạng.	
16	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: ` Không tự lấy thuốc uống. ` Không nghịch các vật sắc nhọn.	` Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng. ` Kỹ năng phòng tránh hóc dị vật`	* Hoạt động đón trả trẻ: - Trò chuyện nhắc nhở trẻ không tự lấy thuốc uống, không nghịch các đồ sắc nhọn, giải thích ảnh hưởng của những hành động đó. - Rèn kỹ năng: Phòng tránh hóc dị vật	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

25	Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình....	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* Hoạt động chơi: - Chơi các góc nghệ thuật: + Hát, vận động các bài hát trong chủ đề nghề nghiệp + Biết vẽ các nét cơ bản: Cong, xiên... tô màu tranh liên quan đến chủ đề nghề nghiệp. - Chơi ngoài trời: Trẻ vẽ phân theo ý thích, nhún nhảy theo nhạc khi chơi ngoài trời.	
----	--	--	---	--

b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

29	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3	` Gộp hai nhóm đối tượng và đếm đến 3	* Hoạt động học: LQVT: - Đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng - Hoạt động chơi: Góc học tập: Đếm các đồ vật có số lượng 3, đếm lô tô	
----	--	---------------------------------------	---	--

			+ Chơi ngoài trời: Đếm các đồ vật xung quanh trường, đồ dùng chơi ngoài trời	
30	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm.	` Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* Hoạt động học: `Tách gộp trong phạm vi 3	
33	- Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, tam giác	` Nhận biết, gọi tên các hình: Hình tròn, hình tam giác và nhận dạng các hình đó trong thực tế.	* Hoạt động học: - LQVT - Nhận biết gọi tên hình tròn, tam giác	

c. Khám phá xã hội

39	- Trẻ kể tên và được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng, nghề truyền thống ở địa phương khi được hỏi, xem tranh.	` Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến, nghề địa phương của dân tộc H'Mông	* Hoạt động học: - Trò chuyện về một số nghề truyền thống - Trò chuyện về nghề xây dựng - Trò chuyện về ngày 22/12 - Trò chuyện về nghề nông * Hoạt động đón, trả trẻ - Trò chuyện với trẻ về các nghề truyền thống ở địa phương, xem video về các nghề. TCTV “ Kim tiêm”	
----	--	---	--	--

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

a) Nghe hiểu lời nói

b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày

46	Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	`Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép `Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ	* Hoạt động đón trả trẻ - Trẻ biết sử dụng các từ lễ phép: Dạ, vâng, cảm ơn, xin lỗi khi giao tiếp với cô và bạn * Hoạt động chơi: - Chơi góc: Góc học	
----	---	---	--	--

			tập: Xem tranh ảnh về các nghề, mô tả được nghề nông, nghề xây dựng với sự giúp đỡ của cô. * Hoạt động học: Dạy tiếng việt cho trẻ. - Trẻ nghe và hiểu các từ: Khâu súng, ba lô, dệt vải, may áo, tập võ.... - Trẻ nghe hiểu các câu: Ba lô để đựng quần áo, Các chú bộ đội đang tập võ, Cô thợ dệt đang dệt vải....	
47	Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép.	` Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.	* Hoạt động học: Văn học - Trẻ nói được rõ ràng mạch lạc đủ câu trong các bài thơ: Các cô thợ, em làm thợ xây, làm bác sỹ, chú bộ đội hành quân trong mưa. - Trẻ nói được cảm xúc của mình về các bài thơ, câu chuyện bằng các câu đơn, câu mở rộng: Con rất yêu quý các cô thợ... - Trẻ nói được câu qua việc trích dẫn chuyện “Bác nông dân” cùng cô. * Hoạt động học: Dạy tăng cường tiếng việt cho trẻ - Dạy trẻ nói các câu: Ba lô để đựng quần áo, Các chú bộ đội đang tập võ, Cô thợ dệt đang dệt vải....	

			- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu phức như: + Thực hành: Hỏi trẻ: Bố mẹ con làm nghề gì? Các con còn biết những nghề nào? Lớn lên con thích làm nghề gì?...Trẻ trả lời bằng các câu rõ ràng: Bố mẹ con làm nương; Con biết nghề bộ đội, giáo viên, bác sĩ...; Lớn lên con thích làm giáo viên...Con rất yêu quý chú bộ đội; Con xin cô đi vệ sinh, Con xin cô bát com....	
49	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ: Các cô thợ, chú bộ đội hành quân trong mưa - Đồng dao: Bàn tay đẹp	' Đọc thơ: Các cô thợ, chú bộ đội hành quân trong mưa - Đồng dao: Bàn tay đẹp	* Hoạt động học: - Văn học: Thơ + Các cô thợ + Chú bộ đội hành quân trong mưa - Đồng dao: Bàn tay đẹp,kéo cưa lừa xẻ. - Tục ngữ: Ăn kĩ no lâu; Cày sâu tốt lúa. - Câu đố về chủ đề nghề nghiệp. - Kể chuyện theo tranh: Bác nông dân...	
50	Trẻ biết kể lại truyện: Thỏ nâu làm vườn, với sự giúp đỡ của người lớn	' Kể lại 1 vài tình tiết của truyện: Thỏ nâu làm vườn (Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của địa phương qua góc thư viện về	* Hoạt động học: - Văn học: + Truyện: Thỏ nâu làm việc * Hoạt động chơi: - Góc thư viện: Trẻ nghe hiểu, kể chuyện	

		chủ đề Nghề nghiệp.)	cùng cô về các câu truyện trong chủ đề nghề nghiệp	
53	Trẻ biết nói đủ nghe, không nói lí nhí	` Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp	* Hoạt động đón trả trẻ: - Trẻ giao tiếp với cô và các bạn khi đến lớp rõ ràng, đủ nghe * Hoạt động chơi - Trong các hoạt động chơi trẻ biết giao tiếp giữa các nhóm chơi, biết thể hiện cử chỉ, điệu bộ phù hợp với lời nói.	
c) Làm quen với đọc viết				
54	Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.	` Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau ` Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện (<i>trong góc thư viện</i>)	* Hoạt động chơi: - Chơi góc học tập, đọc thơ, xem tranh ảnh về chủ đề, các nghề, tô màu chữ, tranh trong vở tập tô. Biết giờ sách đúng chiều, thích xem tranh, ảnh trong quyển sách, tò mò thích thú với sách truyện.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
59	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi	Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	* Hoạt động chơi: - Góc phân vai: Bác sĩ, cô giáo, bán hàng. - Dạy trẻ chơi ở các góc dạy trẻ mạnh dạn trả lời khi được hỏi trò chuyện. - Dạy trẻ tự giác lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. * Hoạt động lao động:	

			- Thực hành: Lau đồ dùng đồ chơi ở các góc chơi, xếp gọn đồ dùng đồ chơi đúng quy định, chia giấy vẽ cho các bạn * Trò chơi mới: Ai đoán đúng, cửa hàng quần áo, đoán xem ai vào, người làm vườn	
69	Trẻ quan tâm đến môi trường: Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây	` Giữ gìn vệ sinh môi trường</p> <p>` <i>Dạy trẻ kỹ năng sử dụng dụng cụ lao động</i>	- Hoạt động học: PTTC - Lựa chọn đồ dùng, dụng cụ lao cho các nghề. Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: Quan sát cây xanh, thiên nhiên, nhặt lá cây, cỏ, chăm sóc cây xanh * Hoạt động lao động, vệ sinh: - Thực hành nhặt lá cây, rác, nhặt cỏ bồn hoa cây cảnh, tưới cây... - Thực hành kỹ năng phân loại rác thải.	
70	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	` Giữ gìn vệ sinh môi trường <i>bản làng, trường lớp,</i></p> <p>` <i>Kỹ năng phân loại rác</i>		
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
71	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	` Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát: Dắt trâu ra đồng, bài ca xây dựng 'Nghe các bài	* Hoạt động học - Nghe hát: Dắt trâu ra đồng, bài ca xây dựng - VĐTN: Vỗ tay theo nhịp: Cháu yêu cô chú công nhân	
73	Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc: Dắt trâu ra đồng, bài ca xây dựng, thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca	hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) về chủ đề nghề nghiệp 'Nghe ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò về phù hợp về chủ đề nghề nghiệp.	* Hoạt động chơi: - Nghe tiết tấu tìm đồ vật, đoán tên bạn hát * Hoạt động đón, trả trẻ: - Nghe các bài hát trong chủ đề, hưởng	

	dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện về chủ đề nghề nghiệp		ứng: Lắc lư, vỗ tay, nhún nhảy theo bài hát	
74	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt	` Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt	* Hoạt động học: Âm nhạc: - Cháu yêu cô thợ dệt * Hoạt động chơi: + Góc NT: Hát " Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân" * Hoạt động chơi: + Chơi góc nghệ thuật: Hát, vỗ tay, nhún nhảy hát bài hát trong chủ đề nghề nghiệp	
75	Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	- Hoạt động học: - Tạo hình: Làm quà tặng chú bộ đội(EDP) - Hoạt động chơi:	
78	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	` Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản	Góc nghệ thuật: Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu làm các sản phẩm về nghề nông, làm quà tặng chú bộ đội... - Chơi ngoài trời: Dùng các nguyên vật liệu thiên nhiên tạo thành các sản phẩm.	

II. CHUẨN BỊ

- Thông báo với phụ huynh về nội dung chủ đề "Ngành nghề " thực hiện từ ngày 02/12 đến ngày 27 tháng 12. Phụ huynh chuẩn bị cho trẻ mang đến lớp bức ảnh một số nghề, Ảnh các hoạt động của một số nghề, sưu tầm tranh ảnh sách báo về chủ đề ngành nghề...đồ dùng sản phẩm

- Nguyên liệu thiên nhiên: lá, hoa khô, hạt gạo, na...; phế liệu là chai lọ nhựa, hộp cát tông, giấy bó hoa, vải vụn....

- Trao đổi với phụ huynh trò chuyện với trẻ. Tên nghề, công việc của bố mẹ anh chị

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô cùng trẻ dán trang trí những bức tranh về chủ đề ngành nghề
- Trò chuyện đàm thoại với trẻ về: các nghề: Nghề sản xuất, nghề xây dựng, nghề bác sỹ, nghề bộ đội. Trong khi trò chuyện, đàm thoại với trẻ cô khuyến khích trẻ trả lời hoặc đưa ra những câu hỏi về những vấn đề liên quan.
- Sử dụng câu đố, tranh thơ truyện nội dung phù hợp dẫn dắt trẻ vào chủ đề
- Thông báo với phụ huynh về nội dung chủ đề ngành nghề. Cô giới thiệu 1 số bài thơ, bài hát về chủ đề ngành nghề như: Thơ Các cô thợ, Bàn tay đẹp, Chú bộ đội hành quân trong mưa. Truyện: Thỏ nâu làm vườn. Một số bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân... Cô cho trẻ quan sát tranh, ảnh về chủ đề ngành nghề.

P. HIỆU TRƯỞNG
(Duyệt)

TỔ TRƯỞNG
(Duyệt)

**NGƯỜI XÂY DỰNG
KẾ HOẠCH**

Đinh Thị Hồng

Nguyễn Thị Huyền

Quàng Thị Thuỷ